

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA
CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Nguyễn Sỹ N và chị Phạm Thị M.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 31 tháng 7 năm 2023 về việc yêu cầu ly hôn.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06 tháng 9 năm 2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Anh Nguyễn Sỹ N, sinh năm 1984. Địa chỉ: Khu 12, xã K, thành phố V, tỉnh Phú Thọ

Người bị kiện: Chị Phạm Thị M, sinh năm 1991. Địa chỉ: Khu 12, xã K, thành phố V, tỉnh Phú Thọ;

Các tài liệu kèm theo biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06 tháng 9 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06 tháng 9 năm 2023 cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** anh Nguyễn Sỹ N và chị Phạm Thị M thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Anh Nguyễn Sỹ N và chị Phạm Thị M thống nhất xác định vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Thanh Th, sinh ngày 03/12/2018. Khi ly hôn hai bên thống nhất thỏa thuận chị M là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Nguyễn Thanh Th, sinh ngày 03/12/2018 đến khi cháu Thảo thành niên. Anh N cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị M 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng)/tháng kể từ tháng 9/2023. Phương thức cấp dưỡng theo hàng tháng.

Không ai được cản trở quyền gặp gỡ và thăm non chung.

- **Về tài sản chung, nợ chung và công sức đóng góp:** Anh Nguyễn Sỹ N và chị Phạm Thị M thống nhất xác định vợ chồng không có nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký nhưng không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND thành phố V;
- Chi cục THADS TP. V;
- UBND xã K;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Phương Hoa